

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hợp.

-Th- ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa : Ông Phạm Văn Công - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2018/HSST ngày 27/6/2018 đối với bị cáo:

Ngô Văn L, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn B, xã Q, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Ngô Văn V, sinh năm 1942; con bà: Lương Thị H, sinh năm 1959; vợ: Chu Thị H, sinh năm 1999; con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 31/5/2018 đến ngày 03/6/2018. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Dương Văn T, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Người làm chứng:

Anh Dương Văn P, sinh năm 1983. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 31/5/2018, Ngô Văn L, sinh năm 1993, trú tại: Thôn B, xã Q, huyện H, tỉnh L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 98H2-7820 đến cửa hàng kinh doanh điện thoại của anh Dương Văn T, sinh năm 1989 ở thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang để bán điện thoại. Tới nơi L lấy điện thoại Sam sung Galaxy S4 của mình giao bán cho anh T với giá 800.000đ, anh T cầm điện thoại của L kiểm tra và đứng quay lưng vào tủ kính bán hàng. L thấy tủ kính mở, có thấy chiếc điện thoại Iphone 6S plus để trong tủ, xung quanh không có người nên nảy sinh ý định trộm cắp. L dùng tay phải lấy chiếc điện thoại đút vào trong túi quần bên phải đang mặc của mình và tiếp tục đứng đợi anh T trả tiền. Khoảng 02 phút sau, anh T kiểm tra điện thoại xong, ngoảnh ra tủ kính để lấy điện

thoại của mình nhưng không thấy nên dùng điện thoại của L gọi vào số điện thoại của anh T thì phát hiện L trộm cắp giấu trong túi quần nên hô hoán mọi người bắt giữ rồi báo Công an xã H, huyện V đến lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ: 01 chiếc điện thoại Iphone 6S plus, 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy S4, 01 xe mô tô, biển kiểm soát 98H2-7820. Sau đó bàn giao cho Công an huyện V điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/6/2018, anh T giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V 01 thẻ nhớ ghi lại toàn bộ quá trình L trộm cắp điện thoại di động của anh.

Ngày 31/5/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V tiến hành định giá và kết luận, chiếc điện thoại di động Iphone 6S Plus của anh T trị giá 5.500.000đồng (Năm triệu năm trăm ngàn đồng).

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 48/QĐ- VKSND-VY ngày 27/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Ngô Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nh- quyết định của VKS đã truy tố. Nay bị các thấy đ- ọc tội lỗi của mình và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất của vụ án và giữ nguyên quan điểm truy tố theo quyết định. Đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị tuyên bố bị cáo Ngô Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 – BLHS năm 2015 xử phạt: Ngô Văn L từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng khoản 5 Điều 173 BLHS năm 2015 để phạt tiền đối với bị cáo Ngô Văn L.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo Ngô Văn L.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự tiến hành tố tụng vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo ở tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của ng- ời bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã đ- ọc thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 31/5/2018, Ngô Văn L có hành vi lén lút trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus của anh Dương Văn T ở thôn M, xã H, huyện V. Căn cứ kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V, chiếc điện thoại có giá trị 5.500.000đồng (Năm triệu năm trăm

ngàn đồng). Quyết định số 48/QĐ-VKSND-VY của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Ngô Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Trong vụ án này chỉ có một mình bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người bị hại để chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại có giá trị 5.500.000đồng(Năm triệu năm trăm ngàn đồng). Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho người khác về việc quản lý tài sản. Vì vậy phải xử phạt cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại Cơ quan điều tra cũng nh- tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã đ- ợc thu hồi trả lại cho ng- ời bị hại, người bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 – BLHS. Do đó cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số và gia đình thuộc diện hộ nghèo, nên không áp dụng khoản 5 Điều 173 BLHS năm 2015 để phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Dương Văn T không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên không xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án: Ngày 15/6/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đã trả lại cho anh Dương Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, anh T đã nhận và không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Đối với chiếc điện thoại Sam sung Galaxy 4S và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98H2-7820 là tài sản của bị cáo, xác định không dùng vào việc phạm tội. Ngày 22/6/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho bị cáo xét thấy phù hợp pháp luật cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, vì vậy miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

(1) Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 – Bộ luật hình sự.

(2) Tuyên bố bị cáo Ngô Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

(3) Xử phạt: Ngô Văn L 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Văn L cho UBND xã Q, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(4) Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ngô Văn L theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

(5) Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 231, 233, 234 BLTTHS.

Báo cho bị cáo có mặt biết, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Việt Yên
- THADS huyện Việt Yên.
- Bị cáo, Người bị hại
- L- u

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã Ký

Vũ Văn Hợp